

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ II/2023



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 10

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (“Quỹ”) được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 06 năm 2023, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 4.520.078.076.300 đồng Việt Nam, tương đương với 452.007.807,63 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (trước đây là Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương) là một công ty được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,9996% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính quý là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành – chức danh Tổng Giám đốc được Ông Nguyễn Xuân Minh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý II kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2023 theo Giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 07 năm 03 năm 2023.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019 - 2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 19 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2021 - 2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2021 lần thứ 2 ngày 27 tháng 5 năm 2022, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2022 - 2024.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý II của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2023, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 3,13% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 30 tháng 06 năm 2022.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2023, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 4.520.078.076.300 đồng Việt Nam, tương đương với 452.007.807,63 chứng chỉ quỹ.

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021
Danh mục chứng khoán cơ cấu	87,77%	81,11%	36,60%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	9,49%	16,98%	61,03%
Tài sản khác	2,74%	1,91%	2,36%
	100%	100%	100%

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	7.555.834.030.864	18.804.192.852.324	26.692.091.088.901
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	452.007.807,63	1.160.120.048,59	1.763.973.991,86
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	16.716,15	16.208,83	15.131,79
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	16.716,15	16.231,79	15.157,98
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	14.071,63	15.646,71	15.045,53
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	18,88%	1,58%	1,72%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	16,21%	-0,16%	0,31%
- Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	2,48%	1,71%	1,41%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,35%	1,33%	1,32%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	145,60%	100,34%	64,24%

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	3,13%	3,13%
3 năm đến thời điểm báo cáo	17,68%	5,58%
5 năm đến thời điểm báo cáo	36,89%	6,48%
Từ khi thành lập	67,16%	6,00%

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2021
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	3,13%	7,12%	6,53%

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô quý II năm 2023

6 tháng đầu năm 2023, GDP tăng 3,72%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%, đóng góp 9,28%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 1,13%, đóng góp 11,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 78,85%. Về cơ cấu nền kinh tế, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,32%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 36,62%; khu vực dịch vụ chiếm 43,25%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,81% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2022 là 11,21%; 38,00%; 41,85%; 8,94%).

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản quý 6 tháng đầu năm 2023 phát triển ổn định nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, tình hình dịch bệnh được kiểm soát. Tuy nhiên sản xuất công nghiệp đối mặt với nhiều khó khăn khi đơn hàng giảm, sức cầu yếu, chi phí đầu vào tăng cao.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 3.016,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 tăng 12,2%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 8,4%, tương đương cùng kỳ năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã 4 lần điều chỉnh giảm lãi suất để tăng khả năng tiếp cận vốn, góp phần phục hồi sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tính đến thời điểm 20/6/2023, tổng phương tiện thanh toán tăng 2,53% so với cuối năm 2022 (cùng thời điểm năm trước tăng 3,30%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 3,26% (cùng thời điểm năm trước tăng 3,97%); tăng trưởng tín dụng đạt 3,13% (cùng thời điểm năm trước tăng 8,51%).

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 1.357,7 nghìn tỷ đồng, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 đạt 1.296,8 nghìn tỷ đồng, tăng 9,2%). Vốn đầu tư thực hiện của khu vực Nhà nước tăng 12,6% cho thấy sự quyết tâm nỗ lực của Chính phủ trong việc quyết liệt đẩy mạnh thực hiện nguồn vốn đầu tư công nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Chỉ số giá tiêu dùng(CPI) các tháng từ đầu năm đến nay so với cùng kỳ năm trước có xu hướng giảm dần. Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước giảm làm cho chỉ số giá nhóm giao thông so với cùng kỳ năm trước liên tục giảm, từ mức giảm 0,18% trong tháng 2/2023 đã giảm mạnh 11,98% trong tháng 6/2023. Tính bình quân 6 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 3,29% so với cùng kỳ năm 2022.

Bình quân 6 tháng đầu năm 2023, lạm phát cơ bản tăng 4,74% so với cùng kỳ năm 2022, cao hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3,29%). Nguyên nhân chủ yếu do bình quân giá xăng dầu trong nước 6 tháng đầu năm 2023 giảm 18,27% so với cùng kỳ năm trước, giá gas giảm 9,99% là yếu tố kiềm chế tốc độ tăng của CPI nhưng thuộc nhóm hàng được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản.

Thị trường trái phiếu quý II năm 2023

Trên thị trường sơ cấp: Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã huy động 75,4 nghìn tỷ đồng trái phiếu trên tổng số 92,75 nghìn tỷ đồng gọi thầu. Khối lượng gọi thầu của KBNN giảm trong nửa cuối quý II, tuy nhiên tỷ lệ trúng thầu vẫn đạt 81%, cao hơn so với tỷ lệ 45% của Quý II/2022. Lãi suất trúng thầu sơ cấp giảm mạnh khoảng 0,9-1%/năm so với cuối quý I ở các kỳ hạn chính, về mức 2,45%/năm đối với kỳ hạn 10 năm và 2,7%/năm đối với kỳ hạn 15 năm.

Quý Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Thị trường thứ cấp: Mặt bằng lãi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm, thanh khoản hồi phục. Tổng giá trị giao dịch trung bình/phiên đạt hơn 4,3 nghìn tỷ đồng, tăng 35% so với giá trị trung bình/phiên của Quý I năm 2023 và bằng 92% cùng kỳ năm trước. Mặt bằng lãi suất ghi nhận giảm từ 0,5-0,7% so với cuối quý I năm 2023 ở các kỳ hạn chính 10 và 15 năm. Tại thời điểm cuối tháng 6, mặt bằng lãi suất TPCP các kỳ hạn 2,5,10,15 năm tương ứng ở mức 2,12%/năm, 2,15%/năm, 2,64%/năm và 2,85%/năm.

Với trái phiếu doanh nghiệp, trong Quý II có 29 đợt phát hành TPDN trong nước thành công với tổng giá trị phát hành đạt khoảng 19.281 tỷ đồng, giảm 34,4% so với Quý I/2023, và giảm 83,1% so với cùng kỳ. Trong đó có 28 đợt phát hành riêng lẻ (PHRL) với tổng giá trị phát hành là 17.281 tỷ đồng, chiếm 89,6% tổng Giá trị phát hành. Có 1 đợt phát hành ra công chúng với giá trị phát hành là 2.000 tỷ đồng, chiếm 10,4% tổng Giá trị phát hành.

Bất động sản là nhóm ngành có tỷ trọng phát hành TPDN lớn nhất trong Quý II/2023, chiếm hơn 34,9% tổng Giá trị phát hành. Nhóm Ngân hàng đứng ở vị trí thứ hai với 29% tổng Giá trị phát hành.

Trong Quý II/2023 đã có hơn 30 TCPH đã đạt được thỏa thuận gia hạn kỳ hạn trái phiếu với các trái chủ, tổng giá trị trái phiếu đã được gia hạn kỳ hạn là hơn 42 nghìn tỷ đồng.

Tổng giá trị TPDN được mua lại trước hạn trong Quý II/2023 đạt hơn 62.535 tỷ đồng, tăng 76,8% so với Quý I/2023 và tăng 4,9% so với cùng kỳ.

Nguồn: TCC tổng hợp

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

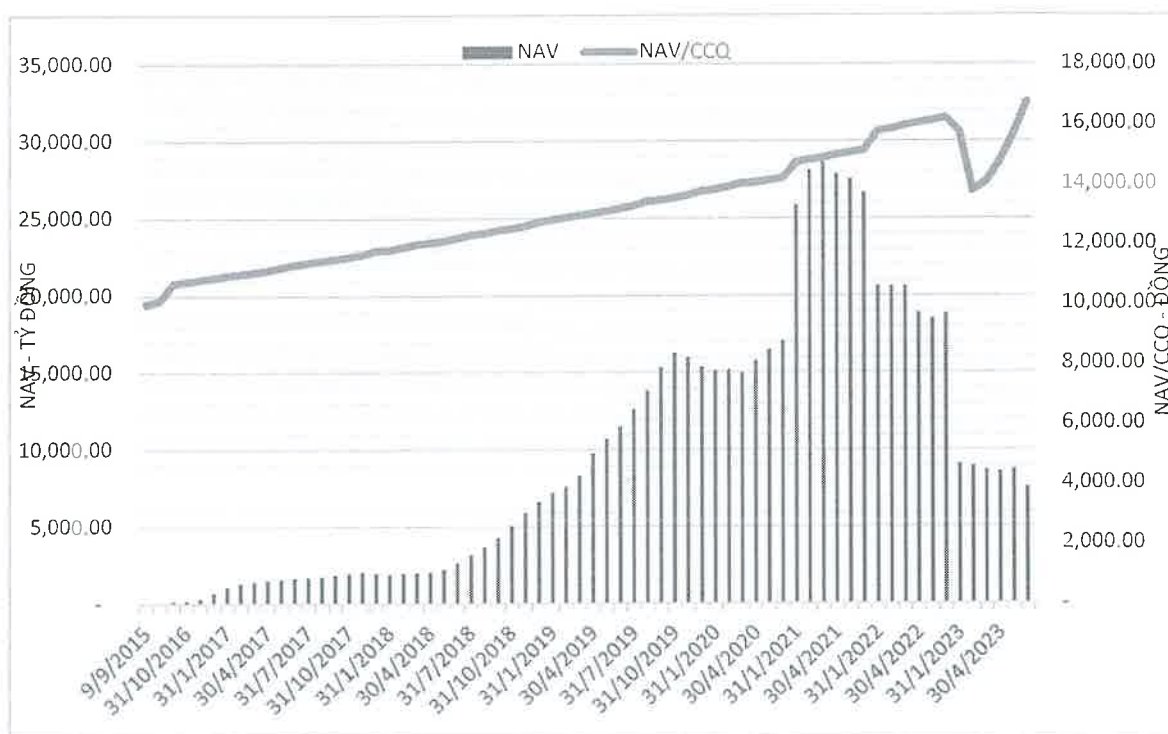
4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	3,77%	19,01%	37,71%	55,87%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-5,08%	-3,83%	-4,94%	-6,79%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	3,13%	17,68%	36,89%	67,16%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	3,13%	5,58%	6,48%	6,63%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	-56,62%	-38,94%	-24,95%	Không áp dụng

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Quỹ:

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ



4.2 Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 06 năm 2023	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	7.555.834.030.864	18.804.192.852.324	-59,82%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	16.716,15	16.208,83	3,13%

4.3 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	19.935	17.131.659,62	3,79%
Từ 5.000 đến 10.000	3.417	23.965.980,39	5,30%
Từ 10.000 đến 500.000	7.114	324.181.527,31	71,72%
Trên 500.000	68	86.728.640,31	19,19%
	30.534	452.007.807,63	100%

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Kinh tế vĩ mô

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ tăng trưởng chậm lại trong bối cảnh rủi ro suy thoái có thể xảy ra, các Ngân hàng Trung ương lớn trên Thế giới vẫn tiếp tục duy trì mật độ lãi suất cao trong nửa đầu năm để kiểm soát lạm phát, nợ công có xu hướng tăng đặc biệt ở một số quốc gia Châu Âu, xung đột giữa Nga – Ukraine kéo dài. Tại nhiều thị trường lớn, nhu cầu tiêu dùng suy yếu sẽ ảnh hưởng đến sản lượng xuất khẩu hàng hóa của các quốc gia. Trong bối cảnh đó, nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ chịu những tác động nhất định trong ngắn – trung hạn. Việc này đòi hỏi các chính sách linh hoạt, kịp thời của Chính phủ để duy trì các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Trong dài hạn, tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam vẫn được đánh giá khả quan nhờ nền tảng vĩ mô ổn định, chính sách linh hoạt của Chính phủ giúp kiểm soát lạm phát, thúc đẩy phát triển kinh tế. Theo báo cáo triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 6/2023, WB dự báo GDP của Việt Nam tăng 6,0% trong năm 2023.

- Năm 2023, Quốc hội đã thông qua kế hoạch đầu tư công với tổng vốn trên 700 nghìn tỷ đồng (tăng 140 nghìn tỷ ~ 25% so với kế hoạch năm 2022 và thực hiện giải ngân toàn bộ vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đây được coi là động lực thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội, ổn định vĩ mô, phát triển kết cấu hạ tầng.
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam trong giai đoạn đón làn sóng dịch chuyển đầu tư và tái cơ cấu chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia.
- Trung Quốc mở cửa góp phần nối lại chuỗi cung ứng trên toàn cầu.

Trái phiếu chính phủ

Trong Quý III, mặt bằng lãi suất TPCP dự kiến có thể tiếp tục giảm thêm, tuy nhiên tốc độ giảm sẽ chậm hơn so với 6 tháng đầu năm. Dự kiến mặt bằng lãi suất TPCP dao động quanh biên độ 2,3-2,7%/năm với kỳ hạn 10 năm.

Các yếu tố hỗ trợ cho mặt bằng lãi suất TPCP như:

- (i) Chính sách tiền tệ của NHNN dự kiến tiếp tục định hướng nới lỏng xuyên suốt, dự kiến mặt bằng lãi suất chung sẽ tiếp tục giảm trong quý III.
- (ii) Thanh khoản VNĐ duy trì trạng thái dồi dào và mặt bằng lãi suất VNĐ liên ngân hàng dự kiến vẫn ở mức thấp, khoảng 1,0-2,0%/năm với kỳ hạn 1 tuần.
- (iii) Lực cầu đầu tư của một số nhà đầu tư vẫn tương đối ổn định trong bối cảnh áp lực phát hành với KBNN dự kiến chưa quá lớn.

Tuy nhiên khả năng đã giảm của lãi suất TPCP cũng sẽ chậm dần trong quý III do chịu tác động bởi một số yếu tố sau:

- (i) Rủi ro áp lực tỷ giá trong nước tăng.
- (ii) Môi trường quốc tế tiềm ẩn rủi ro khi Fed vẫn có khả năng tăng lãi suất thêm 1-2 lần nữa trong giai đoạn cuối năm kéo theo mặt bằng lãi suất TPCP Mỹ tiếp tục ở mức cao.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Bà Nguyễn Thị Hoạt

Chủ tịch

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank

Bà hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam. Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Bà Nguyễn Thị Vinh Hà

Thành viên

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.



Phí Tuấn Thành
Tổng Giám đốc